

Công tác lãnh đạo của chi bộ C9, đơn vị anh hùng của ngành giao thông

Anh hùng Nguyễn Thị Kim Huế kể

Thạch Sơn ghi

Sau hơn hai năm phấn đấu, đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi được chính phủ tặng danh hiệu đơn vị anh hùng, chi bộ chúng tôi được công nhận là chi bộ "bốn tốt". Những đảng viên mới, những đoàn viên, thanh niên non trẻ mới rời ghế nhà trường, đồng ruộng, đã trở thành những chiến sĩ giao thông gan dạ, dũng cảm và đầy lạc quan cách mạng. Họ đã hoàn thành nhiệm vụ trong những điều kiện vô cùng khó khăn, gian khổ và ác liệt. Những đảng viên, đoàn viên hy sinh oanh liệt trên mặt đường đã để lại những tấm gương cao quý, sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Ngày nay, mỗi khi nhắc đến thành tích của đơn vị, ai cũng thấy đó là công lao của tập thể, trong đó sự lãnh đạo của chi bộ là nhân tố quyết định. Vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên đã cổ vũ, giáo dục quần chúng một cách mạnh mẽ, sâu sắc, thôi thúc lớp người trẻ xông pha không kể gì bom đạn, bảo đảm mạch máu giao thông của Tổ quốc.

Giữa năm 1965, đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước của chúng tôi được thành lập. Trong số này có tám đảng viên và 92 đoàn viên; tức hơn một nửa, là học sinh và thanh niên ở các hợp tác xã thủ công nghiệp. Một số thanh niên là Việt kiều mới về nước. Một số anh chị em đã có vợ, chồng, con, có bố mẹ già ở địa phương, đời sống gặp khó khăn... Vì vậy khi ra đi, nhiều người chưa thật yên tâm. Nhưng được huyễn ủy, các đoàn thể địa phương động viên, chúng tôi hăm hở ra đi. Lúc chúng tôi lên đường, trời nắng như đổ lửa, lại phải đi bộ hàng trăm km, vượt qua nhiều đồi núi, nên ai cũng mệt mỏi. Quãng đường chúng tôi phụ trách chỉ có núi, rừng trùng điệp, không có xóm bản, không có lán trại. Chúng tôi phải lấy vải nhựa để che mưa nắng. Quần áo thiếc thốn - vì cấp trên đưa

đưa về kịp - chúng tôi phải mượn lẫn của nhau hoặc có người sau khi giặt phải chui vào bụi chờ quần áo khô.

Đến địa điểm được vài ngày thì địch bắt đầu bắn phá quang đường của chúng tôi phụ trách. Lần "xuất quân" đầu tiên, đơn vị chỉ cần 30 người, nhưng có gần một trăm người đi xin. Dần dần địch đánh ác liệt, liên tục cả ngày lẫn đêm. Chúng tôi phải ra mặt đường cả ngày, nhiều đêm không được nghỉ, tinh thần rất căng thẳng; ăn uống thì thiếu thốn, nhiều bữa phải ăn toàn ngô; quần áo thì chưa được phát, nhà cửa cũng chưa có, dụng cụ thiếu, anh em phải bốc đất, đá bằng tay. Trước những khó khăn đó, tư tưởng tiêu cực nảy nở, nhiều anh chị em tỏ ra ngại khó, ngại khổ và sợ hy sinh. Nhiều người xin về hoặc đã tìm cách trốn về. Lúc này chi bộ chỉ nắm chắc được chừng 15 người. Chi bộ nhiệm vụ cho ba đoàn viên đi ngăn đường để giữ những người bỏ trốn. Cuối cùng 27 người đã trốn về địa phương. Anh Ngh trốn ba lần, lần thứ ba bị bom lấp suýt chết phải quay trở lại. Khi về đơn vị, anh cáo ốm, không chịu đi làm, không nhận quần áo của trên cấp cho Anh T thì suốt ngày ở trong khe, không dám ra ngoài đường. Hàng ngày, cán bộ phải vất vả động viên, thúc giục, và có khi phải dùng mệnh lệnh mới huy động được một phần ba tổng số người ra mặt đường.

Lúc này, chi bộ rất lúng túng, không biết làm cách nào để gỡ được tình hình khó khăn đó, Đồng chí Phó bí thư chi bộ kiêm chỉ huy trưởng đơn vị, rất hãi máy bay địch. Hàng ngày anh mang cơm vào hang ở, không dám ra mặt đường. Chúng tôi thường phải vào đó báo cáo và xin ý kiến. Lúc ở địa phương, chúng tôi chưa làm công tác lãnh đạo, trình độ chính trị còn thấp, trình độ văn hóa lại kém. Do đó, cũng lúng túng không biết làm thế nào, mặc dù chúng tôi rất lo lắng đến nhiệm vụ của đảng bộ địa phương giao cho. Năm 1965, đơn vị của chúng tôi chỉ đạt 60% kế hoạch, và là đơn vị kém nhất, nhưng tỷ lệ người ốm đau lại thuộc loại cao nhất trong số các đơn vị của công trường.

Trước tình hình đó, đảng ủy công trường đưa đồng chí Mai về làm bí thư chi bộ và chỉ huy trưởng đơn vị. Đồng chí Mai, người miền Nam là cán bộ kháng chiến, có nhiều kinh nghiệm lãnh đạo. Sau một thời gian dựa vào chúng tôi và những quần chúng tích cực ở đơn vị để tìm hiểu tình hình, đồng chí Mai trao đổi với chúng tôi là nên họp chi bộ để bàn kế hoạch phấn đấu "bốn tốt", trong đó nên bàn kỹ công tác giáo dục và cải thiện đời sống của quần chúng. Trong cuộc họp lần ấy, chi bộ đã kiểm điểm, rút ra nguyên nhân kém nát của đơn vị. Chúng tôi thấy mặt yếu cản bản là: chi bộ chưa xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo ở đơn vị, nhất là đảng viên chưa xung phong gương mẫu và công tác quần chúng còn kém. Để khắc phục mặt yếu đó, chúng tôi đã tổ chức học tập gương của Nguyễn Viết Xuân, người đã chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, không chịu rời trận địa, làm tròn nhiệm vụ quang vinh của người đảng viên. Việc học tập này đã làm cho chúng tôi xúc động, suy nghĩ rất nhiều về trách nhiệm của mình. Nguyễn viết Xuân đã xa vợ, con, bố mẹ già đến chiến đấu trên mảnh đất quê hương của chúng tôi như thế, chúng tôi là người của địa phương, người của Đảng chẳng nhẽ không làm tròn nhiệm vụ của Đảng giao cho hay sao? Nhiều đảng viên ở các đơn vị bạn, nhất là ở C.754 đã dũng cảm, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, tại soa mình lại chịu kém? Chúng tôi đã xác định: dù có hy sinh tính mạng, người đảng viên phải lăn lưng vào lãnh đạo quần chúng, bảo đảm bằng được nhiệm vụ giữ vững mạch máu giao thông để phục vụ nhiệm vụ chiến đấu ở cả hai miền. Chúng tôi nêu khẩu hiệu: "Địch đánh một ta sửa mười" "làm đường mới tốt hơn đường cũ", "quyết vượt mọi khó khăn, gian khổ, không rời trận địa". Từng đảng viên liên hệ với mười nhiệm vụ của đảng viên, kiểm điểm và tự xếp loại mình. Lúc này cả chi bộ chỉ có đồng chí Mai là đảng viên khá, còn phần nhiều là loại trung bình: anh Ph là đảng viên kém. Nhưng chúng tôi quyết tâm xây dựng bằng được chi bộ "bốn tốt" đưa đơn vị trở thành đơn vị tiên tiến, theo kịp và vượt các đơn vị bạn. Đối với công tác quần chúng ở đơn vị, chúng tôi nhận định, đánh giá mặt tốt, cản bản của thiếu

nhiên, đồng thời thấy hết tâm tư, băn khoăn của anh chị em; xem xét lại chõ dựa vững chắc của chi bộ và phân ra các loại để có kế hoạch giáo dục quần chúng; bàn kế hoạch cụ thể để phát động quần chúng. Chúng tôi thấy rõ chỉ có mấy đảng viên không thể làm nổi một khối công việc to lớn mà phải dựa vào quần chúng.

Vấn đề hàng đầu mà chi bộ coi trọng, là giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thanh niên ở đơn vị, làm cho mọi người nhận rõ tính chất quan trọng của công việc đang làm đối với sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, thống nhất Tổ quốc; thấy rõ việc vào bộ đội trực tiếp chiến đấu và việc bảo đảm giao thông phục vụ chiến đấu đều quang vinh. Bộ đội và đồng bào miền Nam đã xả thân cứu, chúng ta phải noi gương đó để làm tròn trách nhiệm của Đảng giao cho, dù có phải hy sinh tính mạng của mình. Chúng tôi dùng nhiều hình thức động viên, giáo dục thích hợp với thanh niên. Chúng tôi tổ chức các buổi sinh hoạt chi đoàn để nghe chi bộ báo cáo về phương hướng phấn đấu "bốn tốt" và quyết tâm xây dựng đơn vị trở thành đơn vị tiến tiến, rồi động viên thanh niên phấn đấu theo phương hướng đó. Chi đoàn tổ chức lễ kết nạp anh Nguyễn Văn Trỗi làm đoàn viên danh dự, tiến hành học tập tinh thần cách mạng của Anh, noi gương Anh để hoàn thành nhiệm vụ trước mắt. Qua học tập, nhiều anh chị em thấy: mình không những phải làm việc như Paven mà còn phải biết hy sinh tính mạng như Nguyễn Văn Trỗi, để phấn đấu cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, cho lý tưởng cộng sản. Một mặt, chúng tôi cử đảng viên và đoàn viên về giải thích cho gia đình và động viên những anh em đó trở lại đơn vị, đồng thời thu thập những hiện tượng bố, mẹ, và những người chung quanh chê trách con em mình đã bỏ nhiệm vụ. Trong các buổi sinh hoạt Đoàn, chúng tôi cho báo cáo tình hình đó để anh em thấy: bỏ trốn nhiệm vụ không những có tội với Tổ quốc, mà còn bị gia đình, họ hàng chê trách và dư luận xã hội phê phán. Dần dần chúng tôi phát động những anh em đã trốn về, nay trở lại đơn vị, tự nhận khuyết điểm, hứa quyết tâm làm tốt công tác này.

Ngoài công tác động viên chung, chi bộ đã phân công mỗi đảng viên phải đi sát phụ trách một số quần chúng. Ví dụ như tổ đảng của chúng tôi chẳng hạn, chúng tôi gần gũi chị em hỏi han tình hình gia đình, chồng con. Cùng cảnh xa chồng, xa con, xa gia đình đi làm nhiệm vụ cho cách mạng, nên chúng tôi dễ dàng khen gợi, động viên chị em. Đảng viên và quần chúng thông cảm với nhau. Lúc đầu làm tổ trưởng tổ đảng, tôi chưa biết cách giáo dục chị em thế nào. Sau tôi mang cuộc đời khổ cực của tôi nói chuyện với chị em, dần dần chúng tôi khuyên nhau cố gắng vượt tổ bạn, phấn đấu vào đảng. Chúng tôi kết nghĩa chị em với nhau, sống với nhau rất thân thiết, xa nhau một buổi cũng nhớ như nhớ chồng con mình. Những việc nguy hiểm khó khăn ai cũng muốn giành về mình có miếng gì ăn lại nhường nhịn, san sẻ cho người khác. Công tác quần chúng của các tổ đảng ngày càng có nền nếp và sâu sắc, đảng viên và quần chúng gắn bó mật thiết.

Đi đôi với công tác động viên giáo dục tư tưởng, chi bộ đã tập trung lãnh đạo, tổ chức đời sống cho quần chúng. Trong vấn đề này, chi bộ đặc biệt chú ý giáo dục quần chúng quyết tâm vượt mọi khó khăn, tự mình mang sức ra tổ chức, cải thiện đời sống, không ỷ lại, trông chờ vào sự cung cấp của Nhà nước mà ra sức sản xuất tự túc để giảm bớt khó khăn cho cấp trên. Nhờ giáo dục tốt tư tưởng, nên mặc dù anh chị em đi làm mệt nhọc, vẫn hăng hái làm lán trại để ở. Đơn vị phần lớn là nữ, nhưng chị em đã cùng nam giới đào đồi sỏi, đá làm những hầm rộng rãi, có chỗ ăn, chỗ ngủ天堂. Ngoài ra, chúng tôi còn làm cả nhà hầm câu lạc bộ để múa hát, sinh hoạt Đảng. Chi bộ đã chú ý xây dựng nếp sống quân sự hóa trong đơn vị. Hằng ngày, chúng tôi sống rất gọn ghẽ, ngăn nắp, có giờ giấc theo lối sống của bộ đội và rất thoải mái, bảo đảm được sức khỏe cho anh chị em. Các khu vực ở của anh chị em đều có báo tường, đăng những bài văn, bài ca dao nhằm động viên, cổ vũ hoặc phê bình nhau một cách nhẹ nhàng, nhắc nhở nhau làm tốt công tác và học tập. Địch bắn phá lán trại nhiều lần, do đó, chúng tôi không phải thay đổi chỗ ở luôn. Chi bộ

phải họp ba kỳ liên để bàn cách tổ chức đồi sống. Khẩu hiệu của chi bộ lúc này là: "địch đánh rừng già ta ra rừng non, địch đánh rừng non ta ra đồi trọc, địch đánh đồi trọc ta ra sát đường". Dù tình thế ác liệt đến đâu, ở chỗ nào chi bộ cũng quyết tâm lãnh đạo quần chúng tổ chức cuộc sống cho sạch sẽ, bảo đảm sức khỏe, bảo đảm việc học tập văn hóa, chính trị và tổ chức giải trí cho thanh niên. Nhiều anh chị em đi làm đêm về, sáng sớm lại đào, khoét chỗ ăn, chỗ ở của đơn vị mình. Chi bộ còn đề ra việc trồng sắn, chăn nuôi lợn, gà và kiếm cá để tự túc một phần lương thực, thực phẩm cải thiện đời sống cho anh chị em.

Khi tư tưởng quần chúng được phát động, đời sống đã ổn định thì địch bát đầu đánh phá liên tục và rất ác liệt. Có ngày chúng ném từ 350 đến 750 quả bom phá, bo bi và bom nổ chậm trên quãng đường ngắn của đơn vị chúng tôi phụ trách. Có vùng nhỏ hẹp, chúng đã thả xuống trên một nghìn quả bom, trung bình cứ mỗi mét vuông phải chịu một quả bom. Tiếng bom nổ rung chuyển cả núi rừng. Cũng như nhiều lần trước, tiếng bom chưa dứt thì chi ủy chi bộ đã họp chớp nhoáng, phân công đảng viên phụ trách từng quãng đường, đề ra khẩu hiệu động viên đảng viên và quần chúng làm việc, bảo đảm cho xe qua được nhanh chóng. Những việc khó khăn, những nơi nguy hiểm đều có mặt đảng viên, những nơi nguy hiểm đều có mặt đảng viên. Anh Mai, bí thư, chị Thành, phó bí thư chi bộ, luôn ở mặt đường với anh chị em, chỗ nào có bom nổ chậm là có chị Thành đứng trên bom gác cho anh chị em làm. Khi bom nổ, chị chỉ kịp chạy ra khỏi phạm vi đất vùi và chỉ kịp hô anh em nằm xuống (Đồng chí Huế không bao giờ nhắc đến mình đã nhiều lần đứng trên bom nổ chậm). Thật ra, đảng viên cũng da thịt như anh em, có phải là sắt thép để che chở cho anh chị em đâu, nhưng cứ thấy bóng cán bộ, đảng viên là quần chúng vững lòng. Một hành động dũng cảm của đảng viên lúc này thật là quý giá vô cùng! Do đó, nhiều khi đang lên cơn sốt rét, chúng tôi cũng phải đắp vải nhựa nằm ở mặt đường để động viên anh chị em. Những lúc gay go, quyết liệt và khẩn trương làm gì có thời gian mà giải thích, đả thông,

nhưng chỉ một hành động gương mẫu của đảng viên, một khẩu hiệu, một hình thức động viên nhỏ cũng tạo nên sức mạnh to lớn. Thời kỳ đầu, có lúc chúng tôi đã tổ chức lễ "truy điệu sống. Trước lúc ra mặt đường, chúng tôi làm lễ truy điệu trước cho các đồng chí và anh chị em trong đơn vị, để tỏ rõ quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ mặc dù biết rõ là mình sẽ phải đổ máu và hy sinh. Chúng tôi cảm động ôm hôn nhau và hăng hái, phấn khởi tiến ra mặt đường như các chiến sĩ bộ đội vượt rào xông vào đồn địch, diệt thù. Khi có đồng chí hy sinh, chúng tôi tổ chức truy điệu long trọng, khêu gợi lòng thương yêu đồng chí và phát động căm thù đế quốc Mỹ, nêu cao khẩu hiệu:

"Đường mất đi thì ta sửa lại

Căm thù này nhớ mãi không quên"

Những hình thức giáo dục và khẩu hiệu động viên đã làm cho lòng căm thù địch, sự giác ngộ chính trị của anh chị em trong đơn vị ngày càng cao. Nhiều khi đường vừa sửa xong, địch lại đến thả bom làm đứt, trong khi đó hàng đoàn xe nối đuôi nhau đang chờ qua. Chi bộ động viên anh em tiếp tục làm để giải phóng xe nhanh. Ai nấy đều hăng hái làm, quên cả ăn uống. Có lần bộ đội đến làm giúp để thanh niên về ăn, nhưng anh chị em nhất định không về. Mọi người đều nghĩ: tha mình mệt, để cho bộ đội nghỉ có đủ sức ra chiến đấu, góp phần vào chiến thắng của hai miền. Trong khi làm, anh chị em hát, hò rất vui vẻ. Nhiều lần bộ đội và "ba săn sàng" trêu nhau bằng những câu hò rất thú vị, lành mạnh. Có đêm, đang làm, địch đến thả bom vùi lấp người, anh chị em nhanh tay, bối nhau lên, rồi lại tiếp tục làm. Có đồng chí, trước khi hy sinh còn động viên anh chị em bảo đảm sửa đường cho xe chạy để trả thù cho mình. Hàng ngày, gian khổ và nguy hiểm luôn luôn diễn ra, nhưng chúng tôi sống rất lạc quan, ai cũng coi mặt đường là chiến trường, lán trại là quê hương, quyết bảo vệ, vun đắp cho mảnh đất này, mảnh đất đã thấm máu đồng chí và đồng đội, làm đường cho xe chạy ngày càng tốt hơn. Những gương anh hùng trong

quân chúng nảy nở ngày một nhiều. Anh Hàm đã ôm bom nổ chậm vứt xuống suối sâu. Anh Ngh là người đã bỏ về nay rất hăng hái, tận tụy. Có lần anh bị thương ngất đi, khi tỉnh dậy lại tiếp tục công việc không chịu nghỉ. Sau này anh đã trở thành đảng viên ưu tú. Nhiều anh chị em ốm nằm ở bệnh viện chưa khỏi hẳn, nhưng đã sớm đòi về để lên mặt đường.... và rất nhiều thanh niên khác đã trưởng thành trong chiến đấu. Hân chục người được kết nạp vào Đảng. Điểm hình nhất là những anh chị em có mặt trong trận đánh "đồi 37".

Ngày 3-7-1967, địch dùng máy bay B52 ném rất nhiều bom xuống quan đường hiểm yếu nhất, một bên là núi cao, một bên là suối sâu. Gần một vạn tấn đất đá đổ sập xuống mặt đường, lấp cả con suối. Ngay khi đó, chi ủy đã nắm được tình hình và đề ra biện pháp làm quang đường mới để thông xe bốc trí lực lượng đảng viên, những người tích cực sắp được kết nạp vào Đảng và lực lượng thanh niên xung phong; bàn cách dùng dụng cụ thích hợp và bảo đảm an toàn trong khi lao động. Khẩu hiệu lúc này là: "Tắc đường xe như tim ta tắc thở", dù gian khổ nguy hiểm đến đâu cũng quyết làm thông "mạch máu". Gần nửa đêm hôm ấy, trong khi chúng tôi đang làm thì địch lại đến ném bom. Vì gió to không nghe rõ tiếng máy bay, nên khi bom nổ chúng tôi mới biết. Nhiều anh chị em bị vùi lấp. Đồng chí Mai đang sốt cũng đến ngay chỗ bom nổ để họp chi ủy bàn kế hoạch đối phó. Ngay lúc bấy giờ, chi ủy đã quyết định: phải mau chóng đào bới người bị vùi lấp, đưa thêm lực lượng đảng viên, đoàn viên lên tiếp tục làm đường, cứu chữa ngay người bị thương và cử người săn sóc chu đáo người đi nằm bệnh viện.

Tình thế lúc này khẩn trương vô cùng! Tình thương yêu đồng chí, đồng đội và nhiệm vụ thông đường cho xe chạy đã giúp chúng tôi có sức mạnh gấp hai ba lần bình thường. Chúng tôi đã mau chóng bới được nhiều đồng chí bị vùi lấp và chuyển về trạm xá cứu chữa. Có chị lúc bới được, tưởng mình sắp chết, chị hô to khẩu hiệu: Hồ Chủ tịch muôn năm! Đảng lao động Việt Nam muôn năm! Các đồng chí tiến lên trả thù cho

tôi!... rồi lại ngất đi. Đưa về trạm xá, chị tỉnh lại và hỏi ngay: "Xe đã qua được chưa? Đã bối được hết đồng chí chưa?" Đối với một số ít đồng chí hy sinh, chi bộ động viên đảng viên và quân chúng bối bằng được xác để chôn cất cẩn thận. Chúng tôi động viên anh em bối bằng tay để giữ nguyên thi thể. Trong việc này, tiêu biểu nhất là chị Thành. Chị cùng chúng tôi đi bối suốt ngày đêm, quên cả ăn ngủ, 10 đầu ngón tay chị đều rướm máu. Hình ảnh đó làm cho quân chúng rất xúc động, thúc đẩy quân chúng quyết giành nhau và địch để nối lại con đường sinh tử của Tổ quốc. Ngược lại, những gương hy sinh dũng cảm của quần chúng đã thôi thúc chúng tôi nêu cao hơn nữa vai trò tiên phong gương mẫu của mình để luôn luôn giữ vững vị trí lãnh đạo của đảng viên. Cái chết của đồng chí đã làm nước mắt chúng tôi trào thầm lăn với mồ hôi và tạo cho chúng tôi một sức mạnh vô tận. Nó nhắc nhở chúng tôi phải quan tâm hơn nữa đến đời sống, đến việc bảo vệ đảng viên quân chúng. (Nói đến đây, nữ đồng chí Huế nghẹn ngào không nói được. Chị rút khăn tay thấm nước mắt).

Sau trận này, chi bộ tổ chức kết nạp thêm đảng viên mới, truy tặng danh hiệu đảng viên cho những đồng chí đã hy sinh, rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo để tiếp tục phấn đấu. Do sự lãnh đạo sâu sát của chi bộ, đợt này đơn vị chúng tôi đã hoàn thành công việc trước 17 ngày. Và từ đó trở đi, chi bộ chúng tôi tiếp tục lãnh đạo đơn vị giành nhiều thắng lợi, luôn luôn vượt kế hoạch của cấp trên giao cho, giữ vững đường giao thông, góp phần vào chiến thắng của hai miền.

Ngoài ra, chúng tôi đã tổ chức học văn hóa cho quần chúng, bảo đảm mỗi năm lên một lớp. Những lúc thiếu giấy bút, chúng tôi phải dùng phấn làm bút, vải nhựa làm sách để học. Mấy chị lúc lên công trường còn chưa biết chữ, nay đã đọc, viết thạo, biên thư được cho gia đình. Gia đình họ rất phấn khởi.

Về cải thiện đời sống, chúng tôi đã vận động anh chị em trồng được hai vạn gốc sắn bót được một phần yêu cầu cung cấp lương thực của Nhà

nước và nuôi được 14 con lợn, 150 con gà, đánh được 15 nghìn đồng tiền cá.

Song, cái quý nhất, cái căn bản nhất là qua chiến đấu, chi bộ của chúng tôi đã vững mạnh hơn trước rất nhiều. Từ chỗ lúc đầu có chín, ngày nay chi bộ đã 30 đảng viên, trong đó 29 là đảng viên "bốn tốt" riêng đồng chí Ph, cũng đã trở thành đảng viên khá. Quá chiến đấu, chúng tôi đã trưởng thành và được tôi luyện. Sau này, anh Mai đi công tác khác, chị Thành làm bí thư chi bộ khá vững vàng. Khi chị Thành rút về tham gia huyện ủy thì tôi nhận nhiệm vụ bí thư chi bộ. Chi bộ chúng tôi đã trở thành một khối đoàn kết nhất trí, thương yêu nhau thắm thiết. Chi đoàn thanh niên là chi đoàn "bốn tốt" được nhận cờ Anh Trỗi của Trung ương Đoàn. Hơn 130 anh chị em trong đơn vị đều là chiến sĩ "hai giỏi". Những con người đó đã chiến đấu theo tiếng gọi thiêng liêng của Đảng, của Bác Hồ, của non sông. Họ cùng một lòng, một dạ, một lý tưởng. Họ xứng đáng là một tập thể anh hùng.

Công tác lãnh đạo của chi bộ còn nhiều mặt khác nữa, và còn nhiều khó khăn, gian khổ mà chúng tôi đã vượt qua. Những gương hy sinh anh dũng của các đảng viên, đoàn viên còn rất nhiều, chúng tôi không thể nói hết được. Ở đây, chúng tôi chỉ kể lại một số nét về công tác lãnh đạo quần chúng của chi bộ.

Qua thực tiễn, chúng tôi càng thấy rõ: muốn lãnh đạo được quần chúng, trước hết phải làm cho đảng viên nhận rõ trách nhiệm cụ thể của Đảng giao cho, thấy rõ nhiệm vụ vẻ vang của những người cộng sản chiến đấu trên mặt đường, thấy rõ vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên; trên cơ sở đó, xác định quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, không kể tình thế khó khăn ác liệt như thế nào. Chi bộ phải rất chú ý giáo dục tư tưởng cho quần chúng. Có nội dung giáo dục tốt rồi, phải có nhiều hình thức sinh động, kịp thời và kết hợp các mặt với nhau. Phải uan tâm đầy đủ đến đời sống tinh thần lẫn vật chất của quần chúng. Phải làm cho quần chúng

đoàn kết, thương yêu nhau thật sự, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Trong công tác lãnh đạo, chi bộ phải khẩn trương, đi sâu, đi sát, giải quyết công việc tại chỗ, lúc bình thường cũng như lúc gian nguy. Khi động viên, bố trí lực lượng lao động phải nhầm nêu cao vai trò tiên phong của đảng, đồng thời lôi kéo được phong trào quần chúng mạnh mẽ, không "tiên phong" một cách cô độc. Đối với công tác xây dựng đảng, chúng tôi thấy rất rõ là phải củng cố chi bộ làm nòng cốt lãnh đạo của đơn vị, và thông qua lao động và chiến đấu mà bổ sung đội ngũ của Đảng, đào tạo cán bộ, nâng cao chất lượng lãnh đạo của chi bộ để đưa đơn vị tiến lên một bước mới. Những kinh nghiệm này đối với chúng tôi vẫn rất thiết thực và bổ ích. Nhiệm vụ của chi bộ, của đơn vị chúng tôi còn nhiều khó khăn và rất nặng nề. Sự lãnh đạo của chi bộ trong mấy năm qua, cũng có một số thiếu sót. Chi bộ chúng tôi còn phải tiếp tục cố gắng nhiều hơn nữa.

Nghe nữ đồng chí Huế kể xong, lòng chúng tôi tràn ngập niềm phấn khởi và tự hào chính đáng: Đảng ta, dân tộc ta có những người con trung thành vô hạn, dũng cảm tuyệt vời. Họ có tinh thần cách mạng cao, có tác phong cụ thể sâu sát, lãnh đạo quần chúng vượt mọi khó khăn tiến lên giành thắng lợi. Trên đường rời khỏi Quảng Bình khói lửa, chúng tôi phải vượt qua nhiều quãng đường cầu, phà, bị địch đánh nhiều lần. Chúng tôi nghĩ rằng: các đảng ủy trong ngành giao thông, các cấp ủy đảng ở địa phương xây dựng được nhiều chi bộ, đảng bộ như chi bộ C9 thì dù địch đánh phá giao thông của chúng ta như thế nào, chúng ta cũng hoàn thành được nhiệm vụ của Đảng, góp phần chiến thắng đế quốc Mỹ xâm lược.